

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAİ – THÁI NGUYÊN

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* ông Hoàng Kim Tuấn.

+ *Các Hội thẩm nhân dân:*

1- Ông Lương Văn Khoa.

2- Ông Nông Viết Lâm.

**- Thư ký phiên toà:** Bà Đặng Thu Uyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai – Thái Nguyên tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Cảnh - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 18 tháng 8 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 31/2020/HSST ngày 16 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2020/QĐXXST-QĐ đối với bị cáo:

Họ và tên: **Kiềng Văn TG.** Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam

- Sinh ngày: 20 tháng 5 năm 1999.

- Nơi sinh: V, tỉnh Thái Nguyên

- Nơi cư trú: xóm ĐN, xã BG, huyện V, tỉnh Thái Nguyên

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: không.

- Nghề nghiệp: Lao động tự do.

- Trình độ văn hóa: 9/12.

- Họ và tên bố: Kiềng Văn V1 – Sinh năm: 1968.

- Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị V2 – Sinh năm: 1969.

- Anh chị em ruột: Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ 03.

- Vợ: Ma Thị Tuyết – Sinh năm: 1998

- Con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ nhất sinh năm 2019.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/6/2020 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

*\*Người chứng kiến:*

1, Ông Lê Xuân H1 – Sinh năm 1960.

Địa chỉ: Xóm ĐT, xã BG, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt)

2, Ông Nguyễn H2 – Sinh năm 1967.

Địa chỉ: Xóm ĐT, xã BG, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 45' ngày 18/6/2020 Công an huyện Võ Nhai phối hợp với Công an xã Bình Long tiến hành tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn xã Bình Long. Khi đến khu vực đường liên xóm thuộc xóm ĐT, xã BG, huyện V, tổ công tác phát hiện một thanh niên đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác đã yêu cầu để kiểm tra thì người này khai tên là Kiềng Văn TG – sinh năm: 1999, Cư trú tại xóm ĐN, xã BG, huyện V. Khi có yêu cầu TG đã tự giác lấy từ trong túi quần phía trước bên phải TG đang mặc ra 01 gói nhựa màu vàng làm bằng ống hút nhựa hơi lửa kín hai đầu bên trong có đựng chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong đựng chất rắn dạng tinh thể màu trắng, TG tiếp tục lấy tại vị trí túi quần phía sau đang mặc ra 01 gói nhựa màu hồng làm bằng ống hút nhựa hơi lửa kín hai đầu bên trong đựng chất rắn dạng tinh thể màu trắng, TG khai là chất ma túy dạng ma túy đá. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong 03 gói trên vào phong bì kín ký hiệu A1. Sau đó lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với Kiềng Văn TG, thu giữ vật chứng và đưa TG về Cơ quan điều tra Công an huyện Võ Nhai để giải quyết theo thẩm quyền.

Cùng ngày 18/6/2020 cơ quan điều tra tiến hành khám xét chỗ ở, địa điểm của Kiềng Văn TG, khám xét không thu giữ đồ vật tài liệu gì có liên quan.

Tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng đối với chất rắn dạng tinh thể màu trắng thu giữ của Kiềng Văn TG được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1 có khối lượng 0,740gam đã niêm phong vào phong bì ký hiệu T1 để làm mẫu vật gửi giám định ma túy và loại ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số: 809/KL-KTHS ngày 24/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Khối lượng chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 là 0,740 gam.

Bản kết luận giám định số: 3961/C09-TT2 ngày 22/6/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu T1 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra Kiên Giang TG đã khai nhận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 18/6/2020 TG điều khiển xe mô tô một mình đi xuống khu vực bến xe Thái Nguyên cũ với mục đích để mua ma túy đá về sử dụng. Khi đến TG gặp một người đàn ông có dáng người gầy, đội mũ và đeo khẩu trang giống người nghiện ma túy, nên TG đã đến gặp và nói với người này là “cho em 300.000 đồng tiền nước” ý hỏi mua 300.000 đồng tiền ma túy đá thì người này đồng ý. TG đưa cho người đàn ông này 300.000 đồng (01 tờ mệnh giá 100.000 đồng và 01 tờ mệnh giá 200.000 đồng), người đó cầm tiền và đưa cho TG 01 gói giấy bạc TG mở ra thấy bên trong có 01 cục nhỏ ma túy đá, TG cầm gói ma túy ở tay rồi điều khiển xe đi về nhà. Khi về đến nhà lợi dụng lúc không có ai ở nhà TG đã tự chia nhỏ số ma túy ra để sử dụng dần, TG dùng bật lửa đập nhỏ một nửa cục ma túy ra rồi cắt một đoạn ống hút nhựa màu hồng và màu vàng hơi lửa dán kín một đầu của hai đoạn ống rồi cho ma túy đá vừa nghiền nhỏ vào 02 đoạn ống sau đó hơi lửa dán kín đầu còn lại, còn một nửa ma túy còn lại TG đã gói lại bằng mảnh giấy bạc màu trắng cũ. Sau khi chia xong ma túy, TG đã cắt 01 gói ma túy bằng nhựa màu vàng 01 gói ma túy gói bằng giấy bạc màu trắng vào trong túi quần phía trước bên phải TG đang mặc và cắt 01 gói ma túy bằng nhựa màu hồng vào túi quần bên phải phía sau đang mặc. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày TG có nhu cầu sử dụng ma túy nên đã mang theo số ma túy trên đi bộ đến khu vực đường liên xóm Đông Tiến, BG để sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Tổ công tác Công an huyện V phát hiện bắt giữ như đã nêu trên.

Lời khai nhận của Kiên Giang TG phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 31/CT- VKSVN ngày 16/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai truy tố bị cáo Kiên Giang TG về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c Khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên.

Kết thúc thẩm vấn Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố Kiềng Văn TG về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c Khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Sau khi đánh giá chứng cứ đã đề nghị:

- Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo Kiềng Văn TG từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam.

\*Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

\*\*Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

\*Tịch thu tiêu hủy: - 01 phong bì niêm phong bì niêm phong mẫu vật hoàn trả sau giám định số 3961/C09(TT2) mặt sau phong bì có 04 dấu đỏ của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an; 02 chữ ký họ và tên Ngô Minh Sơn và Đoàn .T. Lê Hằng.

- 01 vỏ nhựa màu vàng; 01 vỏ nhựa màu hồng; 01 mảnh giấy bạc màu trắng; 01 vỏ phong bì ký hiệu A1.

- 01 vỏ phong bì niêm phong ký hiệu B1.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến bào chữa tranh luận gì.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng xin được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Võ Nhai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội phạm:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 18/6/2020 tại xóm Đông Tiến, xã BG, huyện V, tỉnh Thái Nguyên. Kiềng Văn TG đã có hành vi tàng trữ 0,740 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng.

Hành vi tàng trữ trái phép 0,740 gam Methamphetamine của Kiềng Văn TG đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c Khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

*“Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.*

*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

*c) ... Methamphetamine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”.*

Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai truy tố bị cáo Kiềng Văn TG theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án thấy: Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện hành vi với lỗi cố ý, hành vi của bị cáo xâm phạm vào sự quản lý độc quyền về chất ma túy của Nhà nước. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi mà bị cáo đã gây ra.

Xét nhân thân bị cáo thấy bị cáo sinh ra được gia đình nuôi ăn học hết lớp 9 phổ thông, sau đó ở nhà lao động sản xuất, bản thân chưa có tiền án, tiền sự. Ngày 18/6/2020 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Bị cáo có bố đẻ được nhà nước tặng thưởng Huy chương chiến sĩ vẻ vang. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Căn cứ vào tính chất của vụ án cũng như các yếu tố về nhân thân cùng tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy hành vi và tội phạm bị cáo phạm phải là nghiêm trọng, gây hệ lụy xấu cho xã hội. Do vậy, cần lên mức án cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

\*Về hình phạt bổ sung: Vì bản thân bị cáo nghiện ma túy gia đình thuộc hộ cận nghèo, sống ở địa phương đặc biệt khó khăn và không có tài sản riêng nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

\*Xét một số vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy. Tịch thu tiêu hủy: - 01 phong bì niêm phong bì niêm phong mẫu vật hoàn trả sau

giám định số 3961/C09(TT2) mặt sau phong bì có 04 dấu đỏ của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an; 02 chữ ký họ và tên Ngô Minh Sơn và Đoàn .T. Lê Hằng.

- 01 vỏ nhựa màu vàng; 01 vỏ nhựa màu hồng; 01 mảnh giấy bạc màu trắng; 01 vỏ phong bì ký hiệu A1.

- 01 vỏ phong bì niêm phong ký hiệu B1.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Về nguồn gốc số Methamphetamine thu giữ của Kiềng Văn TG, quá trình điều tra TG khai mua của người đàn ông không quen biết tại khu vực bến xe cũ thành phố Thái Nguyên, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để làm rõ.

[7] Xét đề nghị của VKSND huyện Võ Nhai tại phiên tòa hôm nay về tội danh và hình phạt là phù hợp.

*Vì các lẽ trên.*

## QUYẾT ĐỊNH

**Tuyên bố:** Bị cáo Kiềng Văn TG phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

### 1. Về hình phạt.

Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo **Kiềng Văn TG** 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/6/2020.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo TG trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

### 2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy: - 01 phong bì niêm phong bì niêm phong mẫu vật hoàn trả sau giám định số 3961/C09(TT2) mặt sau phong bì có 04 dấu đỏ của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an; 02 chữ ký họ và tên Ngô Minh Sơn và Đoàn .T. Lê Hằng.

- 01 vỏ nhựa màu vàng; 01 vỏ nhựa màu hồng; 01 mảnh giấy bạc màu trắng; 01 vỏ phong bì ký hiệu A1.

- 01 vỏ phong bì niêm phong ký hiệu B1.

\*Về tình trạng vật chứng: Vật chứng nêu trên đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Võ Nhai theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/8/2020 giữa Công an huyện Võ Nhai và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Võ Nhai.

**3.Về án phí:** Áp dụng điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Kiên Văn TG phải chịu **200.000đ** (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh
- VKSND;
- Công an;
- Các Bị cáo;
- Trại giam;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Kim Tuấn**